



CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN MINH PHÚ

233 Tân Quý - P. Tân Quý - Q. Tân Phú - TP.HCM

Điện thoại : 08. 6278 6119 - 2243 3223 - Fax : 08.3559 1857

Email : minhphu.emp@gmail.com

www.minhphu.net - www.muabandiennuoc.net

BẢNG GIÁ ỐNG NƯỚC SẠCH HÀN NHIỆT PPR

Bảo hành chính hãng 10 năm

| Stt | Tên vật tư | Quy cách | ĐVT | ViCo Đức | Vesbo Đức | Sunmax (Kháng) | Fusheng Euro |
|-----|----------------------|----------|-------|----------|-----------|----------------|--------------|
| 1 | Co nối 20 | 20 | Cái | 5,300 | 8,200 | 6,000 | 4,800 |
| 2 | Co nối 25 | 25 | Cái | 7,500 | 14,000 | 9,500 | 6,300 |
| 3 | Co nối 32 | 32 | Cái | 13,800 | 20,000 | 1,400 | 12,000 |
| 4 | Co ren ngoài 20*1/2 | 20*1/2 | Cái | 44,700 | 74,000 | 54,900 | 50,900 |
| 5 | Co ren ngoài 25*1/2 | 25*1/2 | Cái | 59,400 | 82,500 | 74,000 | 56,600 |
| 6 | Co ren trong 20*1/2 | 20*1/2 | Cái | 39,300 | 54,700 | 54,700 | 35,900 |
| 7 | Co ren trong 25*1/2 | 25*1/2 | Cái | 44,700 | 64,000 | 64,000 | 40,900 |
| 8 | Măng sông 20 | 20 | Cái | 5,200 | 6,300 | 5,500 | 4,000 |
| 9 | Măng sông 25 | 25 | Cái | 5,500 | 8,800 | 6,200 | 5,200 |
| 10 | Măng sông 32 | 32 | Cái | 9,300 | 13,600 | 9,200 | 6,500 |
| 11 | Măng sông giảm 2520 | 2520 | Cái | 4,600 | 8,000 | 5,500 | 4,000 |
| 12 | Măng sông giảm 3220 | 3220 | Cái | 10,500 | 13,200 | 6,200 | 6,300 |
| 13 | Măng sông giảm 3225 | 3225 | Cái | 10,500 | 13,000 | 13,500 | 7,300 |
| 14 | Măng sông RN 20*1/2 | 20*1/2 | Cái | 43,500 | 64,000 | 49,500 | 43,000 |
| 15 | Măng sông RN 20*3/4 | 20*3/4 | Cái | 47,000 | 77,200 | 52,000 | 45,000 |
| 16 | Măng sông RN 25*1/2 | 25*1/2 | Cái | 54,000 | 70,000 | 55,000 | 49,500 |
| 17 | Măng sông RN 25*3/4 | 25*3/4 | Cái | 65,200 | 90,200 | 68,300 | 59,200 |
| 18 | Măng sông RN 32*1 | 32*1 | Cái | 128,700 | 297,000 | 128,000 | 118,800 |
| 19 | Măng sông RT 20*1/2 | 20*1/2 | Cái | 43,500 | 50,300 | 42,500 | 33,900 |
| 20 | Măng sông RT 20*3/4 | 20*3/4 | Cái | 48,000 | 59,100 | 47,000 | 41,600 |
| 21 | Măng sông RT 25*1/2 | 25*1/2 | Cái | 50,500 | 60,800 | 47,000 | 42,000 |
| 22 | Măng sông RT 25*3/4 | 25*3/4 | Cái | 54,200 | 65,000 | 68,300 | 46,100 |
| 23 | Măng sông RT 32*1 | 32*1 | Cái | 124,000 | 205,000 | 119,000 | 104,000 |
| 24 | Lõi 20 | 20 | Cái | 5,600 | 7,600 | 5,800 | 4,300 |
| 25 | Lõi 25 | 25 | Cái | 7,900 | 11,200 | 8,500 | 6,300 |
| 26 | Lõi 32 | 32 | Cái | 12,100 | 18,800 | 13,500 | 9,600 |
| 27 | T đều 20 | 20 | Cái | 6,200 | 9,600 | 7,200 | 5,500 |
| 28 | T đều 25 | 25 | Cái | 9,900 | 17,500 | 12,000 | 9,200 |
| 29 | T đều 32 | 32 | Cái | 15,800 | 28,300 | 17,900 | 14,500 |
| 30 | T giảm 2520 | 2520 | Cái | 9,400 | 17,400 | 12,500 | 8,500 |
| 31 | T giảm 3220 | 3220 | Cái | 16,000 | 28,100 | 19,500 | 9,200 |
| 32 | T giảm 3225 | 3225 | Cái | 16,000 | 29,300 | 19,500 | 10,200 |
| 33 | T ren trong 20*1/2 | 20*1/2 | Cái | 39,600 | 58,800 | 44,000 | 37,000 |
| 34 | T ren trong 25*1/2 | 25*1/2 | Cái | 45,500 | 71,500 | 49,700 | 41,000 |
| 35 | T ren ngoài 20*1/2 | 20*1/2 | Cái | 53,100 | 67,900 | 53,500 | 44,600 |
| 36 | Van tay vận 20 | 20 | Cái | 142,900 | 175,000 | 155,000 | 115,000 |
| 37 | Van tay vận 25 | 25 | Cái | 183,700 | 240,000 | 198,000 | 170,000 |
| 38 | Van tay vận 32 | 32 | Cái | 203,600 | 292,000 | 235,000 | 190,000 |
| 39 | Ống nước nóng PPR 20 | 20 | Mét | 28,500 | 46,200 | 30,200 | 22,800 |
| 40 | Ống nước nóng PPR 25 | 25 | Mét | 46,200 | 72,200 | 49,500 | 39,800 |
| 41 | Ống nước nóng PPR 32 | 32 | Mét | 71,900 | 112,000 | 85,000 | 65,500 |
| 42 | Cộng lắp đặt | | Phòng | 200,000 | 200,000 | 200,000 | 200,000 |

Giá trên chưa bao gồm thuế VAT 10%

TP.HCM ngày 01 tháng 06 năm 2013

Bảng giá được áp dụng từ ngày 01/06/2013 cho đến khi có bảng giá n

P.Kinh doanh